UỶ BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 1061 /QĐ-UBND	*Hà Nội, ngày 07 tháng 3 năm 2016*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt Điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chi tiết Khu công nghiệp Thăng Long, tỷ lệ 1/2000
Địa điểm: huyện Đông Anh, Hà Nội.

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Luật Luật Tổ chức Chính quyền địa phương số 77/2015/QH13;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13;

Căn cứ Nghị định 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 của Chính Phủ quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 29/2008/NĐ-CP ngày 14/3/2008 của Chính phủ quy định về khu công nghiệp, khu chế xuất và khu kinh tế;

Căn cứ Thông tư số 19/2008/TT-BXD ngày 20/11/2008 của Bộ Xây dựng hướng dẫn thực hiện việc lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch xây dựng khu công nghiệp, khu kinh tế;

Căn cứ Quyết định số 1259/QĐ-TTg ngày 26/7/2011 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch chung xây dựng Thủ đô Hà Nội đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Quyết định số 4761/QĐ-UBND ngày 22/10/2012 của UBND Thành phố Hà Nội về việc phê duyệt Quy hoạch phân khu đô thị N4 tỷ lệ 1/5000;

Căn cứ Quyết định số 253 BXD/KTQH ngày 02/6/1997 của Bộ Xây dựng về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết Khu công nghiệp Thăng Long - Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 4477/QĐ-UBND ngày 28/8/2014 của UBND Thành phố về việc phê duyệt điều chỉnh cục bộ quy hoạch chi tiết xây dựng khu công nghiệp Thăng Long, tỷ lệ 1/2000;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Quy hoạch - Kiến trúc Hà Nội tại Tờ trình số: ....854.../TTr-QHKT(P3) ngày 29/02/2016,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chi tiết Khu công nghiệp Thăng Long tỷ lệ 1/2000, với những nội dung chính như sau:

1. Vị trí, ranh giới và quy mô:

a. Vị trí, ranh giới ô đất:

Khu đất đề xuất điều chỉnh cục bộ thuộc Khu công nghiệp Thăng Long tại huyện Đông Anh, có vị trí được giới hạn như sau:

- Phía Đông giáp Trạm xử lý nước sạch;

- Phía Bắc giáp kênh Ấp Bắc và đường giao thông khu công nghiệp quy mô B = 40m;

- Phía Nam giáp đường nhựa và hồ điều hòa;

- Phía Tây giáp đất xây xanh và nhà xưởng của Công ty TNHH Hanoi Steel Center.

b. Quy mô:

- Tổng diện tích đất nghiên cứu điều chỉnh cục bộ khoảng 2,04ha.

2. Mục tiêu và điều chỉnh:

a. Mục tiêu:

- Bổ sung quỹ đất với chức năng cung cấp xăng dầu và bãi đỗ xe để kinh doanh phục vụ hoạt động Khu công nghiệp Thăng Long cho các đối tượng: cán bộ, công nhân lao động và phương tiện giao thông chuyên chở hàng hóa, nguyên vật liệu.

- Làm cơ sở để quản lý xây dựng thống nhất theo quy hoạch được duyệt.

b. Nguyên tắc điều chỉnh:

- Việc điều chỉnh cục bộ chức năng sử dụng đất không làm ảnh hưởng đến định hướng chung trong quy hoạch khu vực.

- Mạng lưới giao thông, hệ thống hạ tầng kỹ thuật giữ nguyên theo Quy hoạch đã được phê duyệt.

- Các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật trong khu vực điều chỉnh đảm bảo phù hợp với định hướng Quy hoạch phân khu đô thị N4 đã được phê duyệt, quy định tại Quy chuẩn xây dựng Việt Nam, Tiêu chuẩn thiết kế và các qui định hiện hành.

- Đảm bảo khớp nối đồng bộ về không gian kiến trúc, hạ tầng kỹ thuật trong và ngoài khu vực nghiên cứu; Các điều kiện về kỹ thuật (an toàn PCCC, khoảng cách ly...) để tổ chức thực hiện.

- Các nội dung khác không thuộc nội dung điều chỉnh cục bộ ô đất này được giữ nguyên theo quy hoạch đã được Bộ xây dựng và UBND Thành phố phê duyệt.

3. Nội dung điều chỉnh cục bộ quy hoạch:

Theo đồ án Quy hoạch chi tiết Khu công nghiệp Thăng Long tỷ lệ 1/2000 đã được Bộ Xây dựng phê duyệt tại Quyết định số 253 BXD/KTQH ngày 02/6/1997, khu vực đề xuất điều chỉnh cục bộ có diện tích 2,04ha được xác định các chức năng: đất cây xanh, đất nghĩa địa và đất nhà máy nước.

Nay đề xuất điều chỉnh thành các chức năng: trạm xăng dầu có diện tích khoảng 0,8ha; Bãi đỗ xe có diện tích là 1,24ha.

Bảng tổng hợp chỉ tiêu sử dụng đất Khu công nghiệp Thăng Long sau điều chỉnh cục bộ quy hoạch

STT	Cơ cấu sử dụng đất	Theo Quyết định số 253 BXD/KTQH ngày 02/6/1997 của Bộ Xây dựng và Quyết định số 4477/QĐ-UBND ngày 28/8/2014 của UBND Thành phố Hà Nội)		Đề xuất điều chỉnh	
		Diện tích (ha)	Tỷ lệ (%)	Diện tích (ha)	Tỷ lệ (%)
1	Công trình hành chính, dịch vụ	2,71	0,92	2,71	0,92
1.1	*Trung tâm điều hành*	*2,05*	*0,70*	*2,05*	*0,70*

1.2	*Trụ sở hải quan, Cảnh sát PCCC, Đồn công an*	*0,66*	*0,22*	*0,66*	*0,22*
2	Nhà máy	209,63	71,06	209,63	71,06
3	Các khu kỹ thuật	4,02	1,36	4,02	1,36
4	Giao thông	32,56	11,04	32,56	11,04
5	Kho tàng	-	-	-	-
6	Cây xanh, mặt nước	46,08	15,62	44,04	14,93
6.1	*Kênh mương, hành lang bảo vệ kênh mương*	*23,32*	*7,9*	*23,32*	*7,9*
6.2	*Cây xanh, hồ điều hòa*	*22,76*	*7,72*	*20,72*	*7,03*
7	Trạm xăng dầu	-	-	0,8	0,27
8	Bãi đỗ xe	-	-	1,24	0,42
	Tổng cộng	**295**	**100**	**295**	**100**

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

- Giao Sở Quy hoạch - Kiến trúc Hà Nội kiểm tra và xác nhận bản vẽ Điều chỉnh cục bộ quy hoạch phù hợp với nội dung Quyết định này;

- Chủ tịch UBND huyện Đông Anh phối hợp với Sở Quy hoạch - Kiến trúc, Chủ đầu tư có trách nhiệm tổ chức công bố công khai điều chỉnh cục bộ quy hoạch theo quy định; Chịu trách nhiệm kiểm tra, giám sát xây dựng theo quy hoạch và xử lý các trường hợp xây dựng sai quy hoạch theo thẩm quyền và quy định của Pháp luật.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND Thành phố, Giám đốc các Sở: Quy hoạch - Kiến trúc, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, Giao thông vận tải, Công Thương; Chủ tịch UBND huyện Đông Anh; Giám đốc Ban Quản lý các khu công nghiệp và chế xuất Hà Nội; Công ty TNHH Khu công nghiệp Thăng Long; Giám đốc, Thủ trưởng các Sở, Ngành, các tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:
- Như điều 3;
- Đ/c Chủ tịch UBND TP;
- Các Đ/c PCT UBND TP;
- VPUBTP: CVP, PVP Lưu Quang Huy, Các phòng: TH, QHKT, XDGT, TNMT;
- Lưu: VT(23bản), QHKT(02).

6128 (12A

M. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Nguyễn Đức Chung